

V/v đính chính thông tin tại Báo cáo
thường niên năm 2020.

Hải Phòng, ngày 24 tháng 05 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội công bố thông tin đúng theo thời gian quy định.

Qua soát xét lại toàn bộ nội dung Báo cáo thường niên năm 2020, Công ty nhận thấy có 01 thông tin đã công bố chưa được chính xác, nay chúng tôi đề nghị được đính chính lại thông tin như sau:

Tại khoản 2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh, trang số 14 phần **sản phẩm Sơn tấm lợp** đã công bố khách hàng được cung cấp là Công ty cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long – Hà nội là chưa chính xác, Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng chưa từng cung cấp Sơn tấm lợp cho khách hàng này.

Nay Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng xin đính chính thông tin tại Báo cáo Thường niên năm 2020: không có tên khách hàng Công ty cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long – Hà nội. Nguyên nhân sai sót trên là do lỗi đánh máy nhầm và việc soát xét Báo cáo chưa được thấu đáo. Công ty đã kiểm điểm và rút kinh nghiệm về sự sai sót này.

Công ty xin gửi kèm Công văn này bản Báo cáo thường niên năm 2020 đã loại bỏ thông tin chưa chính xác nêu trên.

Chúng tôi xin cam kết việc đính chính thông tin nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã đính chính.

Công ty xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu văn thư.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC
SƠN HẢI PHÒNG
M.S.D. 00575580
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Số 12 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng



0225.3593681 – 3641121 – 3593682



<http://sonhaiphong.com.vn>



MỤC LỤC

- I. THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- II. THÔNG TIN CHUNG
- III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- V. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2020

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DOANH THU THUẦN ĐẠT 699,85 TỶ ĐỒNG, TĂNG TRƯỞNG 6,5%

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ĐẠT 104,04 TỶ ĐỒNG, TĂNG TRƯỞNG 24,82%

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng, tôi xin gửi tới tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trong năm 2020, mặc dù tình hình thị trường có rất nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt sự ảnh hưởng của Đại dịch COVID – 19 làm suy thoái kinh tế thế giới và trong nước nhưng Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã đạt được kết quả kinh doanh cao nhất từ trước đến nay: mở rộng thị phần, doanh thu đạt kế hoạch, lợi nhuận tăng cao, đảm bảo cổ tức cho cổ đông và nâng cao thu nhập của người lao động.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm và tính năng động, sáng tạo của tất

cả Cán bộ nhân viên Công ty, đặc biệt là sự ủng hộ của Quý cổ đông và sự tin tưởng gắn bó của Quý khách hàng, Sơn Hải Phòng đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Với những giải pháp đồng bộ, kịp thời cùng sự đoàn kết của cán bộ nhân viên, sự tin tưởng của Quý cổ đông sẽ là những động lực lớn để công ty tiếp tục vươn lên khẳng định vị thế của mình, và chúng ta hoàn toàn tin tưởng vào sự thành công và phát triển của Sơn Hải Phòng trong giai đoạn mới, tạo dựng được vị thế vững chắc trên thị trường.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị đã luôn ủng hộ và đồng hành cùng Sơn Hải Phòng trong thời gian qua, xin gửi đến Quý vị và gia đình lời chúc sức khỏe, an khang thịnh vượng!

Thay mặt HĐQT

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Văn Viện



II. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức
4. Giới thiệu ban lãnh đạo
5. Định hướng phát triển
6. Các nhân tố rủi ro



1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	Công ty cổ phần Sơn Hải phòng
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0200575580
Vốn Điều lệ	80.071.770.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	80.071.770.000 đồng
Địa chỉ	Số 12 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại	0225.3593681 – 3641121 – 3593682
Website	http://sonhaiphong.com.vn
Số Fax	(84.225) 359 3680 - 357 1053
Mã cổ phiếu	HPP
Nơi niêm yết	Sàn giao dịch Upcom





Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1996: Bắt đầu hợp tác với Hãng sơn Chu-goku Marine Paint, hãng sơn hàng đầu của Nhật Bản về sơn tàu biển, công trình biển

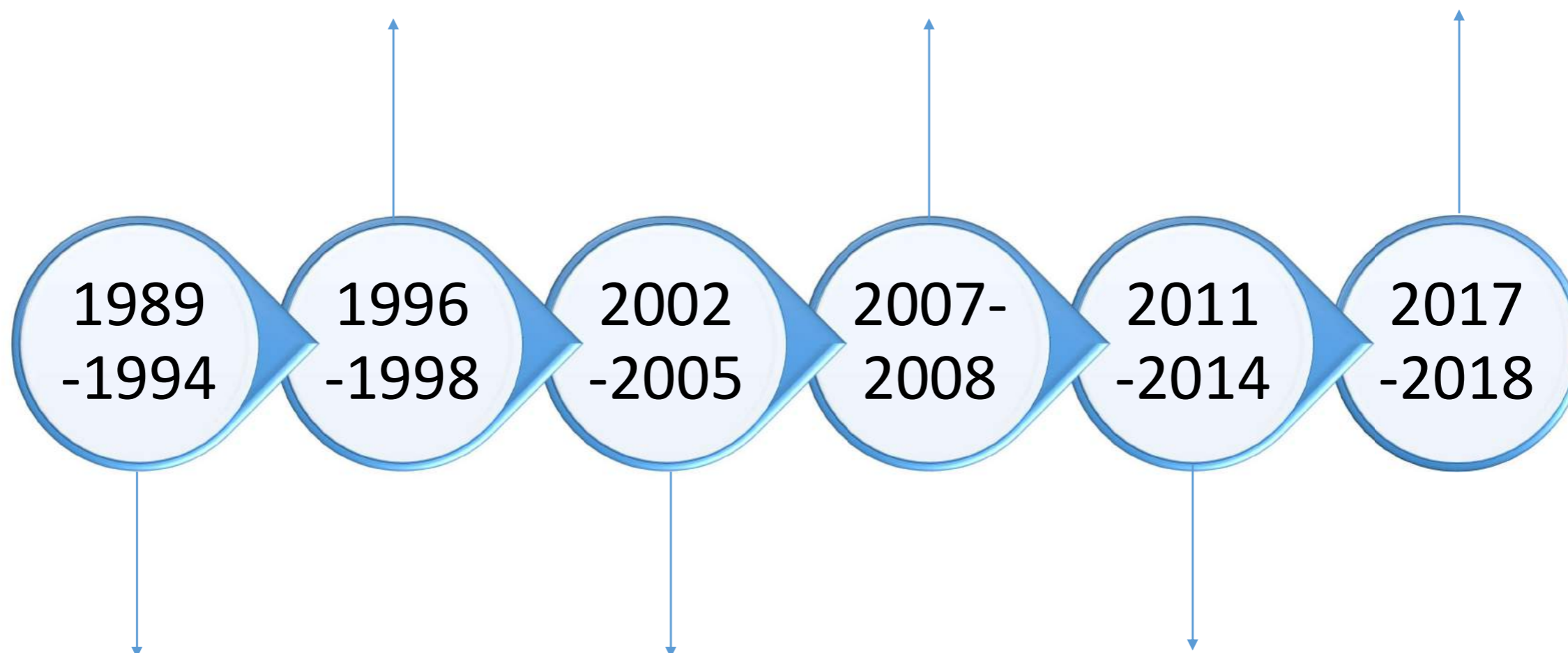
Năm 1998: khánh thành dây chuyền sơn tàu biển hiện đại, công suất 2000 tấn/ năm. Năm 1999 được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9000

Năm 2007: Tăng vốn điều lệ lên thành 53 tỷ đồng

Năm 2008: đầu tư dây chuyền sơn tấm lợp công suất 5.000 tấn/năm, nâng công suất nhà máy lên 15.000 tấn/năm

Năm 2017: Hoàn thành mở rộng dây chuyền nhựa Alkyd nâng công suất lên 10.000 tấn/năm

Năm 2018: Hoàn thành tái thẩm định chứng chỉ ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015 và Phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia



Năm 1989: Đổi tên Xí nghiệp hóa chất sơn dầu thành nhà máy sơn Hải Phòng

Năm 1994: Nhập thiết bị sản xuất nhựa Alkyd của Cộng hòa liên bang Đức, chuyển đổi toàn bộ sản phẩm sơn gốc dầu sang sản xuất sơn gốc Alkyd phục vụ cho đóng tàu, giao thông và công nghiệp

Năm 2002 : UBND thành phố Hải Phòng có quyết định về việc tiến hành cổ phần hóa Công ty Sơn Hải Phòng

Năm 2004: Công ty Sơn Hải Phòng chuyển đổi thành Công ty cổ phần sơn Hải Phòng với vốn điều lệ 20 tỷ đồng

Năm 2005: Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 25,5 tỷ đồng

Năm 2011: Góp vốn thành lập công ty CP Bao bì VLC

Năm 2014: Công ty đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất nhựa Alkyd nâng công suất từ 500 tấn/năm lên 5.000 tấn/năm để chủ động nguyên liệu sản xuất và bán ra thị trường



2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

- ❖ Sản xuất và kinh doanh sơn các loại
- ❖ Kinh doanh vật tư, thiết bị, hóa chất thông thường

Các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh chính

Sơn tàu biển là sản phẩm mũi nhọn của Công ty CP Sơn Hải phòng trên cơ sở chuyển giao công nghệ với hãng Chugoku Marine Paints (CMP) của Nhật Bản - 1 trong 3 hãng sơn hàng đầu thế giới trong lĩnh vực này. Hiện nay, Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng là nhà cung cấp hàng đầu về sơn tàu biển và chiếm hơn 50% thị trường sơn tàu.

Sơn công nghiệp sản xuất theo công nghệ tiên tiến của hãng CMP – Nhật Bản.

Trong những năm qua, sản phẩm sơn công nghiệp đã phục vụ hầu hết các công trình trọng điểm của đất nước như: Sơn cho các dự án nhà máy công nghiệp: xi măng, nhiệt điện, thủy điện, điện gió, giấy, hóa chất, cán thép, lọc dầu...



Sơn chống cháy SHP WB là loại sơn chống cháy hệ nước được hình thành từ gốc nhựa Poly vinyl acetate kết hợp với các thành phần chất chống cháy có nguồn gốc Photpho và nito thân thiện với môi trường và người sử dụng.

Sơn sàn công nghiệp Từ thể mạnh về sơn tàu biển, công trình biển, Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã tập trung phát triển các chủng loại sơn công nghiệp nặng, đặc biệt là sơn sàn công nghiệp. Sơn

sàn công nghiệp được thi công trên nền bê tông có tác dụng trang trí và bảo vệ bề mặt sàn, chống thấm nước, tăng cường khả năng chịu lực, chịu ăn mòn... Sản phẩm được áp dụng để sơn nền nhà xưởng công nghiệp, nhà máy chế biến thức ăn, văn phòng, trường học, nhà để xe, siêu thị. Hiện nay công ty CP Sơn Hải Phòng đã cung cấp cho các đơn vị như Xăng dầu KV 3, nhà máy dây cáp điện tàu thủy VINASHIN – Đà Nẵng, các sản phẩm của 7 thành viên trong Tập đoàn.



Nhựa Alkyd gồm nhựa Alkyd dài, Nhựa Alkyd trung, Nhựa Alkyd ngắn và Nhựa Alkyd FA

Sơn tấm lợp là dòng sản phẩm chất lượng cao trên cơ sở gốc nhựa Polyester biến tính, được thi công trên nền thép lá cuộn (HDGI, CR, EGO ...) tại các nhà máy sản xuất tôn mạ màu. Sản phẩm được ứng dụng rộng rãi trong các ngành công nghiệp, trong xây dựng, dân dụng. Công ty đã cung cấp sản phẩm sơn tấm lợp trong nhiều năm qua cho

các khách hàng như CTCP Tôn Hoa Sen, CTCP tập đoàn Hòa Phát, CTCP Tôn Vikor..

Sơn lót thép mạ kẽm AC – Zn là sơn lót hiệu quả cao, gốc nhựa Acryl-ic và khô do bay hơi dung môi. Đây là loại sơn dễ thi công và đặc biệt có khả năng đạt được độ dày màng sơn khô cao khi thi công bằng súng phun.



Địa bàn kinh doanh

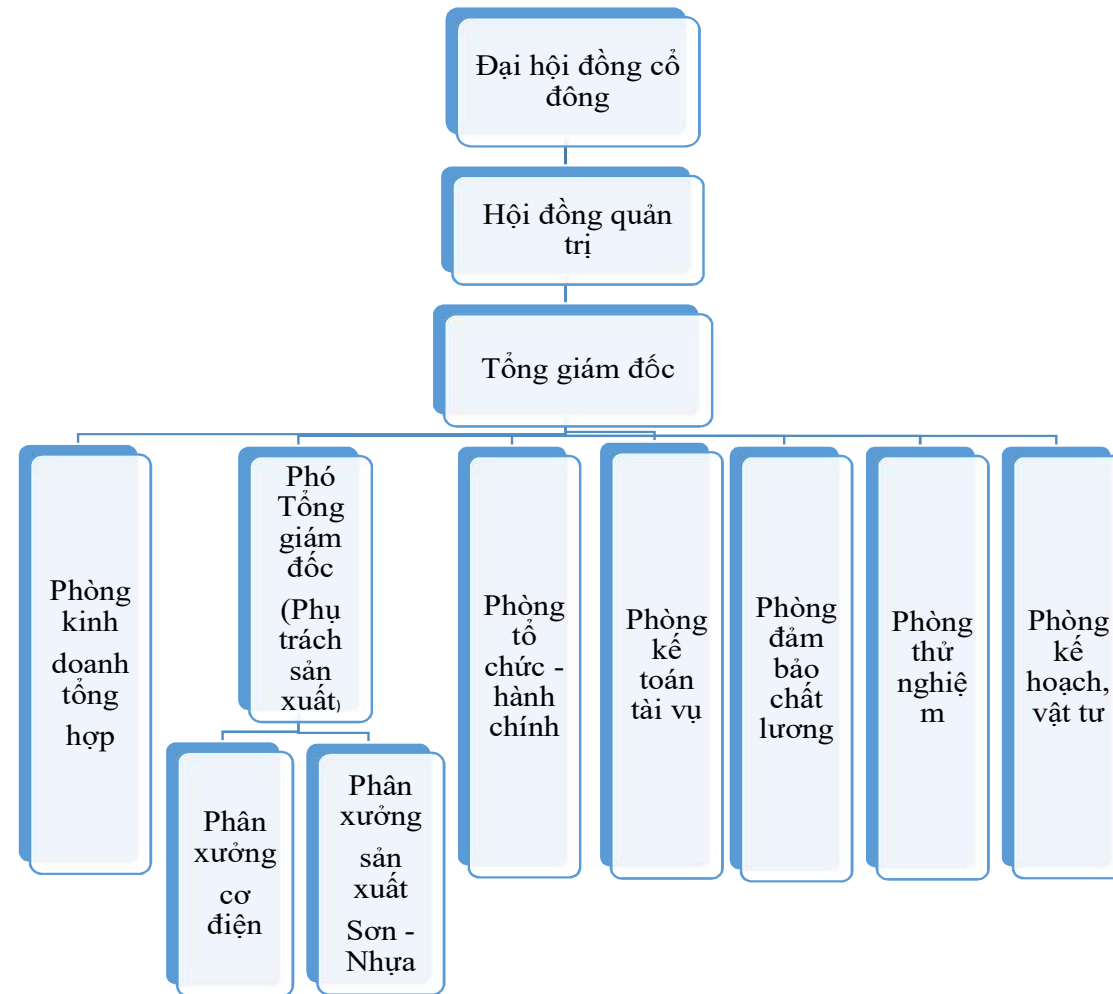
Định hướng trong tương lai Công ty sẽ mở rộng hệ thống kinh doanh phân phối sơn rộng khắp các tỉnh thành trên cả nước; trọng tâm hiện tại ở thành phố Hải Phòng, các tỉnh miền Trung, Nam Trung Bộ và các vùng lân cận như: Hải Dương, Hà Nội, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Đà Nẵng, Quảng Ninh...





3. Mô hình quản trị công ty và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý



Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Sơn Hải Phòng. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư phát triển của công ty, quyết định cơ cấu vốn, thông qua phương án sản xuất kinh doanh, quyết định cơ cấu vốn, thông qua phương án sản xuất kinh doanh, quyết định bộ máy tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản trị của công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông tất cả những vấn đề quản lý của công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Ban kiểm soát

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu, thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty trong việc chấp hành tuân thủ Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Ban Giám đốc

Là ban có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Tổng Giám Đốc là người đại diện cho Công ty.





4. Giới thiệu ban lãnh đạo

Giới thiệu Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu tính đến 31/12/2020
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	615.142	7,68%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc	330.537	4,13%
3	Bà Bùi Kim Ngọc	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	236.483	2,95%
4	Ông Vũ Trung Dũng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc	41.909	0,52%
5	Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên HĐQT	126.219	1,58%

Ông Nguyễn Văn Viện



Ngày sinh	15/12/1944
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện, Đại học quản lý kinh tế
Trình độ chính trị	Trung cấp
Quá trình công tác	
09/1964 – 05/1982	Giáo viên Trường cơ điện Hải Phòng
06/1982 – 03/1989	Phó phòng Tổ chức lao động Sở Công nghiệp Hải Phòng
04/1989 – 12/2003	Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
01/2004 – 05/2015	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
05/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng

Ông Nguyễn Văn Dũng



Ngày sinh	08/09/1972
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư hóa, Bằng Giám đốc điều hành chuyên nghiệp ProCEO của IBL, Chứng chỉ Tiếng anh của Cam - bridge
Trình độ chính trị	Trung cấp
Quá trình công tác	
1994 – 1998	Làm việc tại phòng kỹ thuật Công ty Sơn Hải Phòng
1999 – 2003	Giám đốc chi nhánh Công ty Sơn Hải Phòng tại TP. Hồ Chí Minh
2004 – 07/2007	Thành viên HĐQT, Giám đốc chi nhánh Công ty CP Sơn Hải Phòng tại TP. Hồ Chí Minh
08/2007 – 05/2015	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn tàu biển Vinashin nay đổi tên thành Công ty Cổ phần Sơn Dầu khí Việt Nam
05/2015 – 04/2019	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng
05/2019 đến nay	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Sơn Hải Phòng

Ông Vũ Trung Dũng



Ngày sinh	20/06/1959
Trình độ chuyên môn	Đại học Hóa (Kỹ sư hóa dầu)
Quá trình công tác	
1983 – 01/1985	Thực tập tại nhà máy lọc dầu Tiệp Khắc
08/1985 – 04/1989	Phó phòng KCS – Xí nghiệp hóa chất sơn dầu
1990 – 1996	Phó phòng Kỹ thuật Công ty Sơn Hải Phòng
1997 – 10/2000	Trưởng Chi nhánh Công ty Sơn Hải Phòng tại TP. Hồ Chí Minh
1997 – 04/2012	Giám đốc Marketing Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
11/2008 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng

Bà Bùi Kim Ngọc

Ngày sinh	16/12/1968
Trình độ chuyên môn	Kế toán tổng hợp – Trường ĐH Kinh tế Quốc dân
Trình độ chính trị:	Trung cấp chính trị
Quá trình công tác	
10/1989 – 09/1999	Nhân viên phòng tài vụ Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
10/1999 – 02/2005	Phó phòng Tài vụ Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
03/2005 – 10/2008	Trưởng phòng tài vụ, thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
11/2008 đến nay	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng

Ông Nguyễn Mộng Lân

Ngày sinh	09/01/1949
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư quá trình và thiết bị công nghiệp hóa chất
Quá trình công tác	
1973 – 1995	Viện thiết kế công nghiệp hóa chất
1994 – 1997	Công ty TNHH DASO
1995 – 1997	Phó Tổng Giám đốc Liên doanh hóa chất SOFT
1997 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Vico

Giới thiệu Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu tính đến 31/12/2020
1	Bà Lã Quỳnh Chi	Trưởng ban kiểm soát	10.838	0,14%
2	Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên Ban KS	19.543	0,24%
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên Ban KS	40.444	0,51%

Bà Lã Quỳnh Chi

Ngày sinh	22/02/1966
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế QTKD
Trình độ chính trị	Sơ cấp
Quá trình công tác	
1984 – 1989	Kế toán Ngân hàng Lê Chân
1990 – 1993	Kế toán Trung tâm dịch vụ Công nghiệp – Du lịch
1994 – 2014	Phòng KD – Trưởng phòng KD – Giám đốc Bán hàng – Phó TGD Công ty TNHH VICO
2014 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng



Bà Hoàng Thị Thu

Ngày sinh	16/07/1964
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Hóa
Quá trình công tác	
01/1991 – 08/1997	Nhân viên Phòng Kỹ thuật Công ty Sơn Hải Phòng
09/1997 – 01/2001	Phó phòng Kỹ thuật Công ty Sơn Hải Phòng
02/2001 – 09/2005	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
10/2005 đến nay	Giám đốc kỹ thuật Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng



Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm

Ngày sinh	15/02/1966
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Kế toán thương mại
Quá trình công tác	
05/1986 – 11/1990	Nhân viên Phòng Kế hoạch vật tư và phòng Tổ chức hành chính xí nghiệp mạ điện Hải Phòng
12/1990 – 09/1998	Nhân viên Phòng TCHC Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng
10/1998 đến nay	Nhân viên phòng QA Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng

5. Định hướng phát triển

Định hướng về công tác kinh doanh

Phát triển thị trường sơn đặc biệt là sơn dân dụng, sơn tàu biển, sơn sàn, sơn chống cháy và sơn tầm lợp. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động cho hệ thống Đại lý thông qua việc hoàn thiện cơ chế chính sách và cơ chế giám sát kiểm soát chặt chẽ. Đẩy mạnh phát triển thương hiệu thông qua những chiến dịch quảng cáo, xây dựng thương hiệu tốt thân thiện với môi trường được nhiều người tin dùng.



Định hướng về phát triển nguồn nhân lực

Tăng cường xây dựng các chính sách lương thưởng phúc lợi hấp dẫn đối với cán bộ công nhân viên, có chính sách tìm kiếm thu hút nhân tài để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong doanh nghiệp

Định hướng về công tác sản xuất

Không ngừng đổi mới và nâng cấp trang thiết bị phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đến từ phía khách hàng cũng như người tiêu dùng về sản phẩm an toàn, thân thiện môi trường từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh cho Công ty. Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý ISO 9001:2015 và ISO14001:2015 để đảm bảo chất lượng sản phẩm và uy tín của Công ty trên thị trường và trách nhiệm đối với xã hội.



Định hướng phát triển thương hiệu và truyền thông

Phát triển bộ nhận diện thương hiệu, làm nổi bật hình ảnh của Công ty đối với khách hàng với những sản phẩm với chất lượng tuyệt vời, thân thiện với môi trường, trong đó chú trọng vào truyền thông, quảng cáo qua mạng.





6. Rủi ro

a. Rủi ro bên ngoài

Rủi ro về kinh tế

Kinh tế thế giới với nhiều biến động: chiến tranh thương mại; giá dầu biến động không ngừng... Sự thay đổi của nền kinh tế thế giới sẽ gây những ảnh hưởng nhất định đối với nền kinh tế trong nước nói chung và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng của GDP Việt Nam năm 2020 tăng 2.91% so với năm 2019, mức tăng trưởng này thuộc nhóm nước tăng trưởng cao nhất thế giới.

Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào thị trường khu vực và thế giới, doanh nghiệp trong nước nói chung và doanh nghiệp ngành sản xuất sơn nói riêng có nhiều cơ hội mở rộng sản xuất, kinh doanh, gia tăng giá trị. Tăng cường hội nhập cũng đồng nghĩa với mở rộng đối thủ cạnh tranh, doanh nghiệp không chỉ cạnh tranh với doanh nghiệp trong nước mà còn với các hãng sơn nổi tiếng trên thế giới.

Rủi ro về pháp luật

Sự ổn định của hệ thống chính trị, luật pháp, chính sách của một quốc gia có ảnh hưởng rất nhiều đến sự ổn định và khả năng phát triển của các ngành kinh tế nói chung. Sơn Hải phòng là doanh nghiệp đại chúng hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp sản xuất, chịu sự chi phối của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư, Luật Môi trường, Luật Thương mại, Luật Sở hữu trí tuệ... Những thay đổi về pháp luật có thể ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn thiện hệ thống tạo môi trường thông thoáng và đơn giản hóa các thủ tục hành chính để đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh

Giải pháp khắc phục

Kiểm soát chi phí, tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo cấu trúc vốn an toàn. Phát triển kênh phân phối, hệ thống chăm sóc khách hàng, mở rộng đầu ra cho sản phẩm. Liên doanh liên kết với các hãng sơn lớn trên thế giới, đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, sản phẩm đặc thù, phát triển thị trường.



nh nghiệp tốt nhất, do đó rủi ro pháp luật ít ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Giải pháp khắc phục

Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp lý liên quan hoạt động của doanh nghiệp, những thay đổi về chính sách pháp luật và kịp thời ứng dụng, điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và hoạt động của Doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết Công ty sử dụng các đơn vị tư vấn pháp lý chuyên nghiệp để hạn chế tối đa rủi ro, tránh tranh chấp có thể xảy ra.

Rủi ro về lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái

• Về lạm phát: lạm phát cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty làm chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, hiệu quả kinh doanh giảm sút... Tuy nhiên, mấy năm gần đây lạm phát cao tại Việt Nam được ổn định, duy trì ở mức thấp là động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.

• Về lãi suất: lãi suất huy động vốn cho doanh nghiệp cao sẽ làm chi phí tài chính của doanh nghiệp vay vốn từ đó giảm hiệu suất kinh doanh tuy nhiên rủi ro này đối với Công ty là thấp vì tỷ lệ các khoản vay của Công ty là không cao.

b. Rủi ro nội tại

Rủi ro nguyên liệu

Hiện nay, nguyên liệu chính (Bột màu, bột phụ trợ, chất tạo màng...) của ngành sản xuất Sơn trong nước nói chung và của Công ty nói riêng chủ yếu được nhập khẩu từ Indonesia, Singapore, Thái Lan ... Do đó, những sự biến động về kinh tế - chính trị của các nước này sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn nguyên vật liệu đầu vào của Công ty. Do nguyên vật liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn (khoảng 60 - 65% giá thành sản phẩm) trong giá thành sản phẩm nên biến động giá cả nguyên vật liệu cũng tác động lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty. Vì vậy, rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào là một rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



• Về tỷ giá hối đoái: Tỷ giá hối đoái có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nếu tỷ giá tăng thì chi phí đầu vào của công ty cũng tăng theo, trong khi giá bán sản phẩm lại không thể điều chỉnh tăng tương ứng. Điều này sẽ tác động trực tiếp đến doanh thu của công ty vì nguyên liệu đầu vào của Công ty chủ yếu là được nhập khẩu.

Giải pháp khắc phục

Thường xuyên đánh giá sự biến động về tài chính, chủ động sử dụng các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo cấu trúc vốn tối ưu, giảm thiểu tác động bất lợi trước những biến động thị trường tài chính trong và ngoài nước.

Giải pháp khắc phục

Công ty luôn chủ động trong việc xác định sớm thời điểm phát sinh nhu cầu nguyên vật liệu để xây dựng dự toán khối lượng phục vụ cho sản xuất chính xác và kiểm soát được giá cả.

Công ty luôn chủ động nghiên cứu thị trường, có chiến lược hợp lý trong việc đặt mua nguyên vật liệu ở những thời điểm giá tốt và dự trữ nguồn nguyên vật liệu để có thể đảm bảo hoạt động sản xuất được tiến hành liên tục và đạt hiệu quả cao. Đầu tư cho sản xuất nhựa alkyd, nghiên cứu sản xuất nhựa Polyester ..., nội địa hóa nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất sơn để tự chủ hơn về nguồn nguyên vật liệu.



Rủi ro đặc thù ngành

Hoạt động chủ yếu của Công ty là sản xuất sơn trong đó sản phẩm chủ đạo là sơn tàu biển. Đây là một lĩnh vực liên quan đến các loại hóa chất nên đây có thể coi là một ngành nghề nhạy cảm và có rủi ro cao do có khả năng gây ảnh hưởng đến môi trường. Ngoài ra trong quá trình sản xuất, Công ty còn phải đối mặt với nguy cơ cao về cháy nổ do các nguyên liệu để sản xuất sơn chủ yếu có nguồn gốc từ dầu mỏ. Hơn thế nữa, khí sơn phát sinh trong quá trình sản xuất có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của các cán bộ công nhân viên làm việc trong khu vực nhà máy.

Rủi ro tài chính

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh không thể tránh khỏi những sai sót trong việc quản lý tài chính, tài sản, nguồn vốn... và đầu tư do còn phụ thuộc nhiều vào các tác động của thị trường và các tác nhân bên ngoài khác.

Do đó Công ty cần phải đánh giá chính xác được tình hình tài chính, lên kế hoạch quản lý vốn hiệu quả để rủi ro ở mức thấp nhất.



Giải pháp khắc phục

Nghiên cứu sản phẩm thân thiện môi trường thay thế sản phẩm truyền thống, sử dụng dung môi nước, nguyên liệu không độc hại cho môi trường phù hợp công ước quốc tế và luật bảo vệ môi trường. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà máy- hiện đại hóa quy trình sản xuất, đầu tư văn phòng làm việc khang trang hiện đại. Tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường, phòng cháy chữa cháy. Thường xuyên tuyên truyền, đào tạo - tập huấn nâng cao ý thức của CBNV về phòng cháy chữa cháy, giữ gìn vệ sinh môi trường nơi làm việc.



III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư

Tình hình tài chính

Cơ cấu vốn



1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	TH 2020	KH 2020	TH2020/ TH2019	TH2020/ KH2020
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	656,79	699,85	700	106,50	99,98
2	Sản lượng tiêu thụ sơn , nhựa Alkyd	Tấn	9.925	10.366	11.000	104,40	94,20
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	83,35	104,04	80	124,82	130,05
4	Tỷ lệ cổ tức	%	30	30	30	100	100

Năm 2020 là năm cực kỳ khó khăn đối với tất cả các doanh nghiệp trong nước và thế giới, hầu hết các Công ty đều bị ảnh hưởng bởi dịch COVID : sụt giảm sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Đối với Sơn Hải phòng cũng vậy, Công ty phải thực hiện mục tiêu kép vừa thực hiện phòng chống dịch bệnh bảo đảm an toàn cho Công ty và người lao động, vừa phát triển sản xuất kinh doanh. Với sự quyết liệt, năng động của Ban điều hành, sự đồng lòng của cán bộ công nhân viên, chúng ta đã đạt được một kỳ tích của năm 2020: kết quả cao nhất từ trước tới nay về doanh thu và lợi nhuận, vượt kế hoạch Đại hội thông qua và cao hơn từ 5 – 25% so với cùng kỳ.

- Doanh thu - lợi nhuận: vượt kế hoạch Đại hội thông qua và cao hơn 6,5% so với cùng kỳ
- Thị trường – sản phẩm: tiếp tục giữ vững thế mạnh về mảng sơn tàu biển, sơn dân dụng và đại lý, sơn công nghiệp, nhựa Alkyd
- Nguồn cung cấp: ổn định, là các đối tác lâu năm - uy tín



PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN

- Công ty đã có chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm đúng hướng nên đã thu hút được nhiều khách hàng, đặc biệt các khách hàng tàu biển lớn
- Chính sách tiếp cận khách hàng tàu biển tư nhân đã phát huy tác dụng nên sản lượng Sơn tàu biển tiêu thụ vượt trội so với năm trước, bù đắp lượng sơn Hải Phòng sụt giảm
- Công ty đã áp dụng cơ chế chính sách linh hoạt đối với đại lý, nhà phân phối. Đã đưa sản phẩm sơn Economy và sơn trên bề mặt thép mạ kẽm ra thị trường qua hệ thống đại lý và bán trực tiếp cho khách hàng.
- Đầu tư thêm thiết bị, công thức nhựa Alkyd, nâng cao chất lượng nhựa, mở rộng thị trường nhựa giúp nâng cao doanh thu.





2. Tổ chức và nhân sự

Thành viên Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng giám đốc	4,13%
2	Ông Vũ Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	0,52%
3	Bà Bùi Kim Ngọc	Kế toán trưởng	2,95%

Trong năm Công ty không có sự thay đổi về thành viên ban điều hành.

Số lượng cán bộ nhân viên

STT	Tiêu chí	Năm 2019		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động				
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	103	55,08	105	55,56
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	29	15,51	33	17,46
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật		-		
4	Lao động phổ thông	55	29,41	51	26,98
II	Theo đối tượng lao động				
1	Lao động trực tiếp	62	33,16	63	33,33
2	Lao động gián tiếp	125	66,84	126	66,67



Chính sách đối với người lao động

Chính sách lương thưởng phúc lợi

Nhân lực là nền tảng cốt lõi để vận hành bộ máy của Công ty. Doanh nghiệp muốn phát triển bền vững bên cạnh định hướng chiến lược đúng đắn còn phải có nguồn nhân lực chất lượng. Theo đó Ban lãnh đạo đã xây dựng một chính sách lương thưởng phù hợp, khuyến khích người lao động tham gia tích cực vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: lương khoán sản phẩm đối với bộ phận sản xuất và khoán doanh thu cho bộ phận bán hàng. Công ty cũng xây dựng cơ chế lương ưu đãi riêng cho cán bộ nhân viên tham gia vào hoạt động phân tích nghiên cứu cải tiến kỹ thuật và sản phẩm mới của công ty.

Đối với từng cá nhân, công ty đều xây dựng chính sách đãi ngộ xứng đáng, phù hợp với năng lực chuyên môn, tinh thần làm việc và cống hiến. Ngoài ra, những tập thể xuất sắc, có đóng góp nổi bật cho các mặt hoạt động trong năm đều được khen thưởng, động viên kịp thời, xứng đáng.

Năm	Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)
2016	16.010.000
2017	15.915.000
2018	16.120.000
2019	19.940.000
2020	22.700.000

Đào tạo người lao động

Công ty luôn duy trì tốt công tác đào tạo, đã phối hợp với các trung tâm đào tạo tổ chức nhiều khóa học cho người lao động. Ngoài ra, công tác đào tạo nội bộ cũng được ưu tiên, giảng viên nội bộ truyền đạt kinh nghiệm thực tế kết hợp với đào tạo trường lớp về chuyên môn.

Các chương trình đào tạo đã được triển khai trong năm vừa qua:

- Đào tạo về quản lý hóa chất: 1 ngày, 3 cán bộ
- Đào tạo về các phép thử: 1 ngày, 3 cán bộ
- Huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm: 2 ngày, 6 cán bộ.
- Kỹ năng vận hành thiết bị sx sơn, nhựa, đóng gói sản phẩm: 3,5 giờ, 51 cán bộ.
- Quy trình vận hành và vệ sinh thiết bị nghiền: 2 giờ, 6 cán bộ.
- Huấn luyện tuyên truyền PCCC: 1 ngày, 198 cán bộ.
- Huấn luyện ATVSLĐ: 1 ngày, 188 cán bộ.
- Huấn luyện an toàn hóa chất: 1 ngày, 117 cán bộ





3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ

Tổng đầu tư trong năm đạt 5,73 tỷ đồng , gồm các hạng mục sau:



Máy móc thiết bị: 5,12 tỷ đồng



Nhà cửa: 0,35 tỷ



Thiết bị dụng cụ phòng thử nghiệm: 0,26 tỷ



Công ty con, công ty liên kết

a. Công ty con



Tên công ty con	Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng số 2
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty cổ phần
Địa chỉ	KCN Tràng Duệ, An Dương, Hải Phòng
Điện thoại	0225.3.929.268
Fax	0225.3.929.269
Email	Tin.hp@hpp2.com
Website	http://www.hpp2.com.vn/
Lĩnh vực kinh doanh chính	Sản xuất sơn nước và tĩnh điện
Tỷ lệ nắm giữ	51% (vốn điều lệ 20,85 tỷ đồng)
Quy mô hoạt động	Công suất sản xuất 6000 tấn/năm sơn bột, sơn trang trí các loại

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	137,28	190,67	38,89%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	10,8	10,8	0,00%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10,03	10,42	3,89%



Tên công ty con	Công ty TNHH Nhựa Phoenix
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty TNHH một thành viên
Địa chỉ	Tầng 8 tòa nhà SHP PLAZA, số 12 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
Điện thoại	0225.3.929.268
Fax	0225.3.929.269
Lĩnh vực kinh doanh chính	Bán buôn hạt nhựa nguyên sinh, hạt nhựa màu, nhựa Alkyd, nhựa Poly ester, nhựa Acrylic; Bán buôn hóa chất ngành sơn; Bán buôn sơn công nghiệp, mực in, keo
Tỷ lệ nắm giữ	100% (vốn điều lệ 6 tỷ đồng)

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	127,43	163,03	27,94%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	0,04	0,12	200%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	0,032	0,101	215,63%

b. Công ty liên kết



Tên công ty liên kết	Công ty TNHH Sơn Samhwa Hải Phòng
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty TNHH 2 thành viên
Địa chỉ	Số 21 đường 208 – Xã An Đồng – Huyện An Dương – Tp. Hải Phòng
Lĩnh vực kinh doanh chính	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa không thuộc danh mục không được phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
Tỷ lệ nắm giữ	50%
Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	Công ty TNHH Sơn Samhwa Hải Phòng được thành lập năm 2018, liên doanh giữa công ty cổ phần Sơn Hải Phòng và Công ty TNHH Sơn Samhwa Vina. Hiện đang chuyên cung cấp các sản phẩm sơn tầm lợp

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	95,14	73,59	-22,65%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	2,2	4,19	90,45%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	1,97	3,49	77,16%



Tên công ty liên kết	Công ty cổ phần Bất động sản Sơn và Hóa chất Á Châu
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/ đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty cổ phần
Địa chỉ	Số 12 Lạch Tray, Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng
Điện thoại	(0225)3.250.368
Fax	0225.3.250.968
Email	shphaiphong@gmail.com
Lĩnh vực kinh doanh chính	Kinh doanh bất động sản
Tỷ lệ nắm giữ	41,52%
Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	Công ty Cổ phần Bất động sản Sơn và Hóa chất Á Châu được thành lập ngày 22/09/2009 với chức năng kinh doanh bất động sản, đầu tư cơ sở hạ tầng với năng lực tài chính hiện có – Dự án SHP tại số 12 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng với quy mô 28 tầng nổi và 2 tầng hầm được thiết kế bởi công ty kiến trúc hàng đầu Nhật Bản – Công ty TNHH tư vấn XD FUJINAMI. Dự án là tổ hợp Căn hộ cao cấp, Văn phòng, Trung tâm thương mại và Khách sạn quốc tế 5 sao sẽ tạo điểm nhấn đặc biệt nổi bật và ấn tượng cho thành phố Hải Phòng.

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	152,83	83,26	-45,52%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	-12,3	-14,67	
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-12,03	-9,85	

Tên công ty liên kết	Công ty cổ phần tập đoàn VLC
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/ đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty cổ phần
Địa chỉ	Số 21 đường 208 – An Đồng – An Dương – Hải Phòng
Điện thoại	02253.292019
Fax	02253.571053
Email	support@vlc-group.com
Lĩnh vực kinh doanh chính	Sơn, bột giặt và hóa mỹ phẩm, bao bì, bất động sản
Tỷ lệ nắm giữ	32,94%
Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	Tháng 03/2010 tập đoàn VLC chính thức được thành lập bao gồm 08 công ty thành viên, thuộc 04 nhóm sản phẩm chính: Sơn, bột giặt và hóa mỹ phẩm, bao bì, bất động sản.
Quy mô hoạt động	Quy mô: lĩnh vực sơn 20.000–30.000 tấn/năm, lĩnh vực bột giặt và nước rửa chén 120.000-150000 tấn/năm (công ty TNHH Vico), Tháp bột giặt công suất 50.000-75.000 tấn/năm, các loại chất tẩy rửa dạng lỏng từ 20.000-30.000 tấn /năm(công ty cổ phần VILACO)

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	1,55	0,71	-54,19%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	-0,62	0,089	
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-0,62	0,089	



Tên công ty liên kết	Công ty cổ phần Sơn dầu khí Việt Nam
Mã chứng khoán	Chưa niêm yết/ đăng ký giao dịch
Loại hình	Công ty cổ phần
Địa chỉ	Lầu 10, tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại	0282.2205.321
Email	pvpaint@pvpaint.vn
Lĩnh vực kinh doanh chính	Sản xuất và mua bán: các loại sơn (cho các lĩnh vực tàu biển, công trình biển, công nghiệp, công trình giao thông, cầu thép, bột tĩnh điện, trang trí, xây dựng dân dụng), nguyên liệu, trang thiết bị phục vụ ngành công nghiệp tàu thủy bột giặt và hóa mỹ phẩm, bao bì, bất động sản.
Tỷ lệ nắm giữ	31,21%
Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	Công ty cổ phần sơn dầu khí Việt Nam (PV Paint) được thành lập ngày 3 tháng 10 năm 2006 trên cơ sở liên doanh giữa tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng. Nhà máy sản xuất của PV Paint được xây dựng trên diện tích 30.000 m2, công suất 10.000 tấn/năm, khởi công ngày 1/6/2007 và khánh thành ngày 21/01/2008 (Số 11, đường số 2, Khu công nghiệp Sóng thần 3, phường Phú Tân, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương). Là nhà máy hiện đại bậc nhất Việt Nam tính đến thời điểm này với dây chuyền sản xuất đồng bộ được nhập từ hãng Inoue Nissei (Japan), cùng công nghệ sản xuất sơn tiên tiến, ưu việt, được chuyên giao trực tiếp từ hãng Chukogu Marine Paint (Japan), một trong sáu hãng sơn hàng đầu thế giới trong lĩnh vực sơn tàu biển và công trình biển.

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm
Doanh thu thuần	tỷ đồng	128,08	111,69	-12,80%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	tỷ đồng	5,67	4,38	-22,75%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	4,54	3,32	-26,87%

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	%tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	tỷ đồng	761,06	870,10	14%
Doanh thu thuần	tỷ đồng	795,84	854,21	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	tỷ đồng	86,91	110,41	27%
Lợi nhuận khác	tỷ đồng	0,77	0,18	-77%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	87,67	110,60	26%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	87,14	105,29	21%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	29%	23%	-21%

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính đều cho thấy sự tăng trưởng so với năm 2019. Trong đó tổng tài sản tăng mạnh tới 14%, từ khoảng 761 tỷ lên đến hơn 870 tỷ khi mà cả tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn đều ghi nhận mức tăng so với năm 2019. Ấn tượng nhất là sự tăng trưởng mạnh mẽ của lợi nhuận thuần khi tăng tới 27% dù doanh thu thuần chỉ tăng 7%, có được kết quả chủ yếu đến từ việc tỷ lệ tăng của giá vốn hàng bán nhỏ hơn so với tỷ lệ tăng doanh thu. Lợi nhuận khác có sự sụt giảm mạnh, tuy nhiên trên thực tế lợi nhuận khác chỉ chiếm một tỷ trọng nhỏ trong lợi nhuận trước thuế và con số tuyệt đối cũng không đáng kể nếu so sánh với quy mô của công ty. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức giảm do công ty vẫn giữ mức cổ tức là 30%, nhưng lợi nhuận sau thuế lại lớn hơn so với năm 2019.





Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	%tăng/giảm
<u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,16	1,25	8%
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,79	0,88	12%
<u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</u>				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	52,30%	49,25%	-6%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	109,64%	101,91%	-7%
<u>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</u>				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,28	4,12	-4%
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,15	1,05	-9%
<u>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</u>				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,95%	12,33%	13%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	24,00%	25,04%	4%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,45%	12,10%	6%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,92%	12,93%	18%

Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu khả năng thanh toán đều được cải thiện rõ rệt so với năm 2019. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2020 là 1,25 lần, trong khi đó hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2019 là 1,16 lần; trong khi đó hệ số thanh toán nhanh cũng tăng từ 0,79 lần năm 2019 lên đến 0,88 lần năm 2020. Điều này cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty đã được cải thiện rõ rệt

Chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn

Công ty đã có phần tự chủ hơn về nguồn vốn hoạt động khi mà hệ số nợ trên tổng tài sản chỉ còn ở mức 49,25% so với mức 52,3% của năm 2019. Tương tự, hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cũng giảm từ mức 109,64% của năm 2019 về còn 49,25%. Nhìn chung cơ cấu nguồn vốn của công ty giữ ở mức ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ổn định tình hình tài chính.

Chỉ tiêu năng lực hoạt động

Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động sụt giảm nhẹ so với năm 2019, cụ thể vòng quay hàng tồn kho giảm 0,26 vòng và vòng quay tổng tài sản giảm 0,1 vòng. Nhìn chung mức giảm này là không đáng kể, nguyên nhân một phần đến từ những khó khăn chung trong việc tiêu thụ hàng tồn kho đến từ những nhân tố vĩ mô và sự tăng về quy mô tài sản của công ty.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Dù chỉ tiêu năng lực hoạt động của Công ty giảm nhẹ nhưng ngược lại, chỉ tiêu về khả năng sinh lời ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể. Cụ thể, hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần tăng 13%, hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu tăng 4% và hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần tăng tới 18%. Đây là một kết quả hết sức đáng khích lệ trong bối cảnh khó khăn chung của toàn ngành, cho thấy khả năng tiết giảm chi phí từ đó gia tăng biên lợi nhuận hiệu quả của Ban điều hành.





5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tính đến thời điểm 31/12/2020:

- Số cổ phần phổ thông: 8.007.177 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.007.177 cổ phiếu
- Số cổ phần đang lưu hành: 7.760.436 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 46.741 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 VNĐ



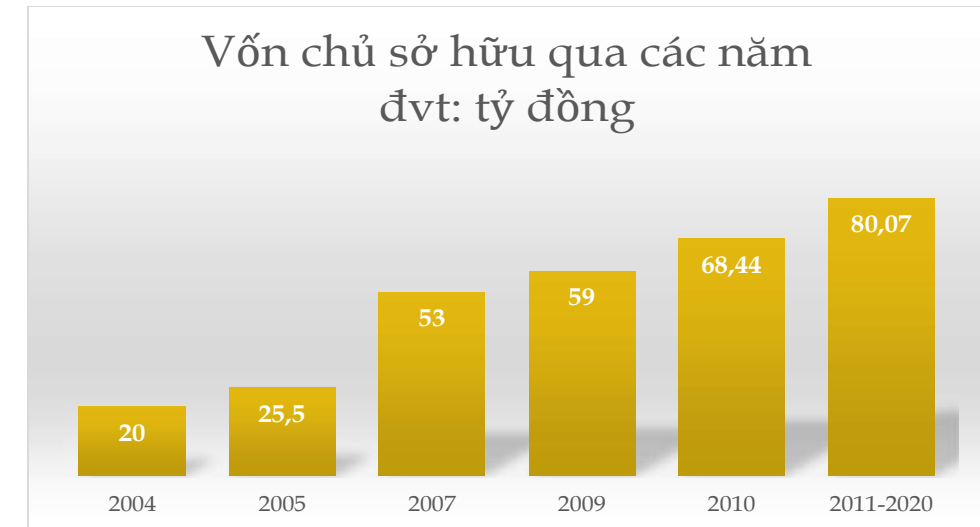
b. Cơ cấu cổ đông

<i>Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu</i>	Số lượng	Tỷ lệ
cổ đông lớn	2.290.670	28,61%
cổ đông nhỏ	5.716.507	71,39%
Tổng	8.007.177	100%
<i>Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân</i>		
cổ đông cá nhân	6.581.748	82,20%
cổ đông tổ chức	1.425.429	17,80%
Tổng	8.007.177	100%
<i>Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài</i>		
cổ đông trong nước	7.150.141	89,30%
cổ đông nước ngoài	857.036	10,70%
Tổng	8.007.177	100%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: không hạn chế



c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



Ngày 5/8/2010, Công ty chính thức giao dịch 5.900.000 cổ phiếu trên sàn chứng khoán Upcom, sau đó ngày 26/11/2010 giao dịch bổ sung 943.916 cổ phiếu. Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại thời điểm đó là 68.439.160.000 đồng.

Ngày 19/5/2011, Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2010 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 17% , nâng vốn đầu tư của chủ sở hữu lên thành 80.071.770.000 đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 46.471 cổ phiếu

Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: không có

e. Chứng khoán khác: không có.





6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Trong quá trình hoạt động, quản lý việc sử dụng nguyên vật liệu được ban lãnh đạo Công ty đánh giá là một công tác hết sức cần thiết, vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế, vừa đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí, chống thất thoát và bảo vệ môi trường.

Chi phí nguyên vật liệu sản xuất theo đúng định mức Công ty ban hành: thường xuyên thực hiện theo dõi, rà soát tình hình thực hiện tiêu hao vật tư, nguyên phụ liệu, nhiên liệu động lực trong sản xuất từng loại sản phẩm, nghiên cứu điều chỉnh hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật để tiết



kiệm chi phí sản xuất. Đầu tư, nghiên cứu kết hợp với tham khảo một số đơn vị bạn, thực hiện tiết kiệm định mức

nguyên liệu bằng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.

Số lượng tiêu hao nguyên vật liệu trong năm 2020 cụ thể như sau:

STT	Tên nguyên liệu	Số lượng (tấn)	Trị giá (triệu đồng)
1	Dung môi	3.096	53.677
2	Nhựa	2.702	110.582
3	Bột	4.318	144.608
4	Phụ gia, nguyên liệu khác	3.772	146.813

Tiêu thụ năng lượng, nước

Công ty đánh giá việc tiết kiệm năng lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong chiến lược phát triển bền vững.

Thực hiện tốt chính sách sử dụng năng lượng tiết kiệm, vận động và tuyên truyền nội bộ tuân thủ nghiêm các quy định, quy trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm là đang góp phần phát triển kinh tế của Công ty cũng như của toàn xã hội.

Số liệu tiêu thụ năng lượng, nước của công ty trong năm 2020 như sau:

STT	Loại	Đơn vị tính	Số lượng sử dụng
1	Điện	Kw	2.500.576
2	Xăng	Lít	0
3	Dầu DO	Lít	338.040
4	Nước	M ³	13.113



Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường

Công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường, thực hiện pháp luật của Công ty nghiêm túc. Hệ thống quản lý chất lượng - môi trường thực hiện đúng tiêu chuẩn phiên bản năm

2015. Các cam kết bảo vệ môi trường được phê duyệt và công tác báo cáo môi trường theo định kỳ được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn.

Chính sách liên quan đến người lao động

❖ Số lượng lao động

STT	Tiêu chí	Năm 2019		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động				
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	103	55,08	105	55,56
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	29	15,51	33	17,46
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	-	-	-	-
4	Lao động phổ thông	55	29,41	51	26,98
II	Theo đối tượng lao động				
1	Lao động trực tiếp	62	33,16	63	33,33
2	Lao động gián tiếp	125	66,84	126	66,67
III	Theo giới tính				
1	Nam	142	75,94	143	75,66
2	Nữ	45	24,06	46	24,34
IV	Theo thời hạn HĐLĐ				
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm			5	2,65
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	17	9,09	15	7,94
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	170	90,91	169	89,41
V	Theo độ tuổi				
1	Từ 18 đến 25 tuổi	7	3,74	4	2,11
2	Từ 26 đến 35 tuổi	65	34,76	50	26,46
3	Từ 36 đến 45 tuổi	56	29,95	71	37,57
4	Trên 45	59	31,55	64	33,86
Tổng cộng		187	100	189	100



❖ Mức lương và số giờ đào tạo trung bình:

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	16.010.000	15.915.000	16.120.000	19.940.000	22.700.000
Số giờ đào tạo trung bình (giờ/người/năm)		0,4	24,7	8,5	7,6

Công tác đào tạo nhằm nâng cao tay nghề, trình độ quản lý, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ được ban lãnh đạo Công ty tổ chức thường xuyên, cụ thể:

- Đào tạo về quản lý hóa chất: 1 ngày, 3 cán bộ
- Đào tạo về các phép thử: 1 ngày, 3 cán bộ
- Huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng CN nguy hiểm: 2 ngày, 6 cán bộ.
- Kỹ năng vận hành thiết bị sx sơn, nhựa, đóng gói sản phẩm: 3,5 giờ, 51 cán bộ.
- Quy trình vận hành và vệ sinh thiết bị nghiên cứu: 2 giờ, 6 cán bộ
- Huấn luyện tuyên truyền PCCC: 1 ngày, 198 cán bộ.
- Huấn luyện ATVSLĐ: 1 ngày, 188 cán bộ.
- Huấn luyện an toàn hóa chất: 1 ngày, 117 cán bộ



Bên cạnh đó, Công ty luôn thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, ý tế, tai nạn, chế độ phúc lợi,

chế độ thai sản, tặng quà sinh nhật, tặng quà ngày Lễ, Tết, quốc khánh, tặng quà sinh nhật và bảo hiểm kết hợp về con người... cho người lao động theo đúng Luật Lao Động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Sự quan tâm và hỗ trợ người lao động luôn được cân nhắc tại Công ty. Công ty không ngừng quan tâm, nâng cao đời sống sinh hoạt lành mạnh và sức khỏe cho CB – CNV bằng cách tạo điều kiện cơ sở vật chất cho họ tham gia các hoạt động thể dục thể thao, khám sức khỏe định kỳ, tham quan,



nghi mát, phát động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong toàn Công ty, xây dựng sân bóng chuyền, Cầu lông, bóng bàn, bóng đá mi-ni, tổ chức học ngoại ngữ mời giáo viên người nước ngoài, học dancing. Thực hiện phong trào vệ sinh



xanh sạch đẹp, xây dựng một nét văn hóa riêng cho Công ty Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng.

Trách nhiệm với cộng đồng địa phương

Ngoài nhiệm vụ ổn định sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo công ty luôn xác định trách nhiệm phải đóng góp một phần sức lực cũng như tài chính cho công tác an sinh – xã hội tại địa phương, góp phần

phát triển cộng đồng. Trong năm vừa qua, công ty đã có những đóng góp hết sức thiết thực và ý nghĩa cho cộng đồng thông qua một số chương trình, chính sách hỗ trợ người dân địa phương như sau:

STT	Các chương trình cộng đồng - xã hội tham gia năm 2020 (ủng hộ người nghèo, khuyến học,...)	Số tiền (Đồng)
1	Trợ dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng	24.000.000
2	Trợ dưỡng người tàn tật, cô đơn	26.400.000
3	Ủng hộ đồng bào Miền trung bị ảnh hưởng bão lũ	500.000.000
4	Ủng hộ Bệnh viện Việt Tiệp và Cụm dân cư đường 208 chống dịch bệnh COVID - 19	120.000.000
5	Các hoạt động từ thiện khác	55.000.000
6	Tặng quà con người lao động đạt học sinh giỏi , tiên tiến năm học	54.600.000



IV. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC



1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai



1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh



“Với sự quyết liệt, năng động của Ban điều hành, sự đồng lòng của cán bộ công nhân viên, chúng ta đã đạt được một kỳ tích của năm 2020: kết quả cao nhất từ trước tới nay về doanh thu và lợi nhuận, vượt kế hoạch Đại hội thông qua và cao hơn từ 5 – 25% so với cùng kỳ.”

Ông Nguyễn Văn Dũng
Tổng giám đốc

Công ty giữ vững vị thế trên thị trường, ổn định tài chính đồng thời phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Công ty đã đạt được nhiều thành tích quan trọng sau:

TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt nam năm 2020.

Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố : Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hải Phòng năm 2020

Công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường, thực hiện pháp luật của Công ty nghiêm túc.

Hệ thống quản lý chất lượng - môi trường thực hiện đúng tiêu chuẩn phiên bản năm 2015.

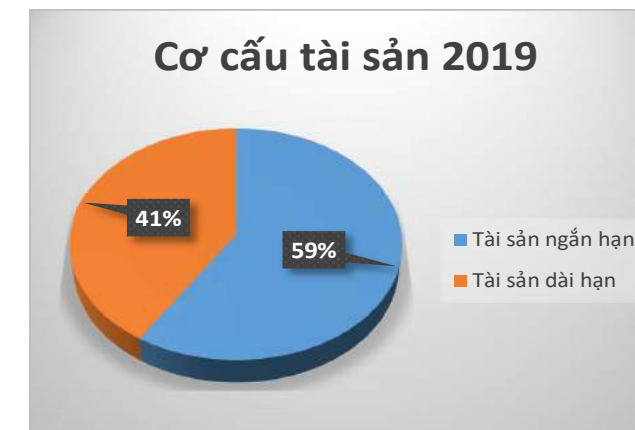
Các hoạt động văn hóa thể thao được duy trì và phát triển như: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, ... được người lao động tham gia tích cực, tạo sự gắn kết mọi người, nâng cao thể chất và gắn bó với công ty.



2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Chỉ số	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	% tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	tỷ đồng	449,69	537,62	19,55%
Tài sản dài hạn	tỷ đồng	311,37	332,48	6,78%
Tổng cộng	tỷ đồng	761,06	870,10	14,33%



Cơ cấu tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản ngắn hạn, chiếm hơn 62% tổng tài sản của năm 2020, còn lại là tài sản dài hạn. Tại thời điểm 31/12/2020, tài sản ngắn hạn của công ty là 537,62 tỷ đồng, tăng 19,55% so với năm 2019, trong đó tăng chủ yếu ở hàng tồn kho, các khoản phải thu, và các khoản đầu tư tài chính do công ty mở rộng quy mô hoạt động. Về cơ cấu thì hai khoản phải thu và hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tài sản ngắn hạn của công ty, lần lượt ở mức 29,61% và 49,59%.

Tài sản dài hạn của công ty tăng nhẹ 6,78% lên mức 332,48 tỷ đồng, chiếm 38% tổng cơ cấu tài sản của công ty. Nguyên giá tài sản cố định giảm do trong năm công ty không có kế hoạch đầu tư quá nhiều tài sản. Các khoản tăng tài sản cố định bao gồm: chi phí xây dựng cơ bản dở

đang tăng 4,6 tỷ, đây chủ yếu là chi phí dở dang của dự án xây dựng nhà nầu nhựa Alkyd; các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác tăng 28,4 tỷ là khoản ủy thác cho Công ty cổ phần tập đoàn VLC đầu tư và cuối cùng là các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là một số trái phiếu của ngân hàng TMCP Công thương Việt nam và ngân hàng TMCP Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	%tăng/giảm
ROA	11,45%	12,10%	6%

Quy mô tài sản tăng đi kèm với hiệu suất sinh lời của tài sản cao hơn, chứng tỏ hoạt động kinh doanh của Công ty đang trên đà phát triển ổn định



b. Tình hình nợ phải trả

Chỉ số	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	% tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	tỷ đồng	386,62	428,53	10,84%
Nợ dài hạn	tỷ đồng	11,4	21,07	84,82%
Tổng cộng	tỷ đồng	398,02	449,60	12,96%

Các khoản nợ của Công ty đều ghi nhận mức tăng tương đối cao so với năm 2019. Các khoản mục tăng chủ yếu là nợ vay ngắn hạn và nợ vay dài hạn. Cụ thể, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 43,42 tỷ và vay và nợ thuê tài chính dài hạn tăng 9,67 tỷ. Các khoản vay phục vụ cho mục đích mở rộng quy mô sản xuất của Công ty. Hệ số nợ trên tổng tài

sản là 49,25%, thấp hơn mức 52,30% của năm 2019, chứng tỏ Công ty đã tận dụng thành công đòn bẩy để gia tăng lợi nhuận.

Ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không đáng kể.

3. Những cải tiến, đổi mới

a. Về cơ cấu tổ chức, quản lý :

Công ty chú trọng hướng tới xây dựng bộ máy tinh gọn, chính quy; tập trung tăng năng suất lao động thay vì tăng số lượng nhân sự tham gia sản xuất kinh doanh. Sử dụng lao động tiết kiệm, nâng cao năng suất lao động nên lao động sử dụng bình quân năm 2020 bằng với năm 2019 nhưng doanh thu tăng 6,5%, lợi

nhuận tăng 25% , sản lượng tiêu thụ tăng 4,4%, thu nhập của người lao động tăng 13,8 % so với năm trước. Chú trọng vào chuyên môn hóa, hiện đại hóa, không ngừng đổi mới sáng tạo, tiên phong áp dụng những công nghệ mới trong sản xuất là chính sách xuyên suốt của Công ty.

b. Về chính sách

Về việc tuân thủ quy định pháp luật: Công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường, thực hiện pháp luật của Công ty nghiêm túc. Hệ thống quản lý chất lượng - môi trường thực hiện đúng tiêu chuẩn phiên bản năm 2015.

Về chính sách đối với người lao động: Tăng cường công tác đào tạo quy trình công nghệ đối với sản phẩm, thiết bị mới, chứng chỉ giám sát quốc tế, thi nâng bậc thợ, hệ thống quản lý chất lượng môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy. Công tác đào tạo góp phần nâng cao trình độ thành thạo,

chất lượng sản phẩm của công ty. Các hoạt động văn hóa thể thao được duy trì và phát triển.

Về chính sách kinh doanh: đề ra những cơ chế chính sách hợp lý nhất cho từng khách hàng để dành thị phần sơn tàu biển; thực hiện nhiều chính sách bán hàng linh hoạt đối với các vùng miền thông qua hệ thống đại lý sơn dân dụng; đưa ra các loại sơn công nghiệp 1 thành phần và 2 thành phần cao cấp; nghiên cứu và đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới làm tăng doanh thu Nhựa.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

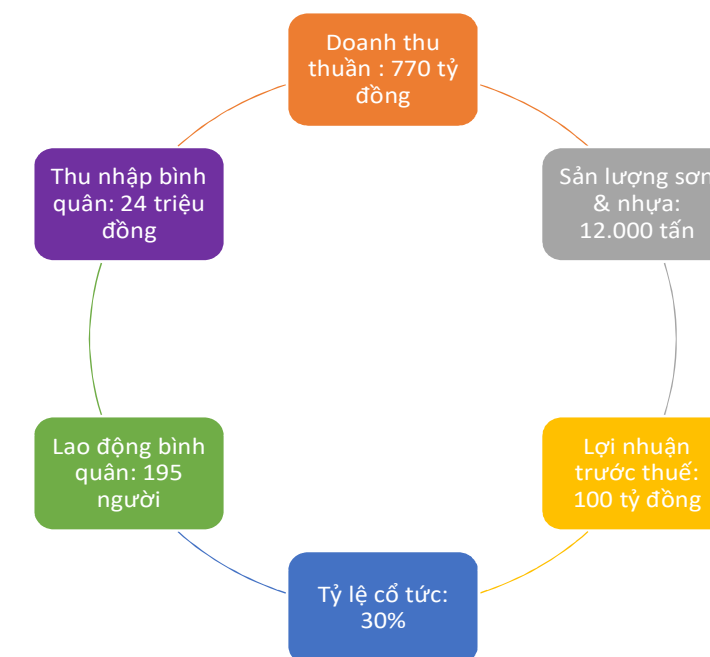


Mục tiêu

- Giữ vững thương hiệu Sơn Hải Phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm thế giới.
- Công ty tiếp tục là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ với tỷ lệ sản phẩm khoa học công nghệ đạt trên 70% tổng doanh thu của Công ty.
- Đảm bảo tỷ lệ cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động.



Dự kiến các chỉ tiêu SXKD năm 2021





Giải pháp và biện pháp thực hiện

✓ Đối với sản xuất kinh doanh sơn, nhựa:

Đối với sơn dân dụng :

Xây dựng thị trường sơn dân dụng làm chủ đạo. Củng cố vững chắc các đại lý đang có và cùng họ đưa ra các mục tiêu phấn đấu tăng doanh số năm 2021.

Xây dựng các đại lý tại các tỉnh thành trên cả nước: mở thêm từ 20 – 25 đại lý mới.

Về sơn tàu biển và công nghiệp:

Tiếp tục chăm sóc khách hàng , củng cố thị trường sơn tàu biển trước sự cạnh tranh của các hãng sơn.

Tiếp cận các đơn vị sản xuất thép tiền chế, các dự án cầu đường, thủy điện, toa xe,... nâng cao doanh thu sơn công nghiệp.

✓ Trung tâm kỹ thuật:

Tăng cường công tác nghiên cứu sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

✓ Nhân sự , đào tạo:

Đào tạo công nhân về quy trình sản xuất, sử dụng thiết bị, nâng cao tay nghề; đặc biệt chú trọng đào tạo về sản phẩm mới.

Tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm, năng lực từ 5 – 08 lao động cho phát triển thị trường, bán hàng và Trung tâm kỹ thuật, phân xưởng sơn.

Về sản xuất kinh doanh nhựa, hóa chất:

Phát triển thêm khách hàng mới, nâng doanh thu tăng 20 – 30% so với năm trước.

Đa dạng hóa sản phẩm nhựa, cung cấp các sản phẩm mới ra thị trường.

Mở rộng thị trường xuất khẩu nhựa Alkyd.

Đối với sản xuất:

Thực hiện tốt sản xuất sơn, nhựa các loại với chất lượng tốt, tiết kiệm chi phí.

Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ thành thạo của người lao động..

Đầu tư thêm thiết bị nghiền, khuấy, thiết bị đóng son, bể chứa nâng cao năng lực sản xuất sơn, nhựa.

Tăng cường đầu tư thiết bị , nhân lực cho Trung tâm nâng cao năng lực nghiên cứu, cải tiến sản phẩm và mở rộng sản xuất cho các năm tiếp theo.

Nâng cao thu nhập, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, xây dựng văn hóa công ty tạo niềm tin và gắn bó của người lao động.



V.ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá chung

Trong năm 2020, mặc dù tình hình thị trường có rất nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt sự ảnh hưởng của Đại dịch COVID – 19 làm suy thoái kinh tế thế giới và trong nước. Nhưng Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã đạt được kết quả kinh doanh cao nhất từ trước đến nay; mở rộng thị phần, doanh thu đạt kế hoạch; lợi nhuận tăng cao, đảm bảo cổ tức cho cổ đông và nâng cao thu nhập của người lao động.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm và tính năng

động, sáng tạo của tất cả Cán bộ nhân viên Công ty, đặc biệt là sự ủng hộ của Quý cổ đông và sự tin tưởng gần bó của Quý khách hàng, Sơn Hải Phòng đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.



Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, xây dựng và duy trì vận hành liên tục hệ thống hệ thống xử lý thân thiện với môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp.

Đối với cộng đồng, Công ty đã thể hiện trách nhiệm và ý thức xã hội thông qua các hoạt động vì cộng đồng như: Trợ dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng; Trợ dưỡng người tàn tật cô đơn; Ủng hộ đồng bào miền Trung bị ảnh hưởng bởi bão lụt; Ủng hộ bệnh viện Việt Tiệp và Cụm dân cư đường 208 chống

dịch bệnh; Tặng quà con người lao động đạt học sinh giỏi, tiên tiến và nhiều hoạt động từ thiện khác.

Công ty luôn thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, ý tế, tai nạn, chế độ phúc lợi, chế độ thai sản, tặng quà sinh nhật, tặng quà ngày Lễ, Tết, quốc khánh, tặng quà sinh nhật và bảo hiểm kết hợp về con người.... cho người lao động theo đúng Luật Lao Động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Sự quan tâm và hỗ trợ người lao động luôn được cân nhắc tại Công ty. Công ty không ngừng quan tâm, nâng cao đời sống sinh hoạt lành mạnh và sức khỏe cho cán bộ công nhân viên.



Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đề ra

Công ty đã thực hiện tốt:

- Giữ vững thương hiệu Sơn Hải phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm thế giới.
- Công ty tiếp tục là Doanh nghiệp khoa học công nghệ với tỷ lệ sản phẩm khoa học công nghệ đạt trên 70% . tổng doanh thu của Công ty.
- Đảm bảo lợi ích của cổ đông và thu nhập cho người lao động.



Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020



- Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.
- Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 theo đúng thời hạn.
- Thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 theo kế hoạch.





Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

✓ Hoạt động quản trị thường kỳ:

- Hội đồng Quản trị họp thường kỳ hàng quý nghe báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động của công ty, phân tích đánh giá những mặt được và chưa được, đề ra phương án hành động cho quý tiếp theo nhằm ứng phó với những biến động của nền kinh tế.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Ban điều hành đã cam kết.
- Căn cứ báo cáo của Tổng giám đốc về thực hiện kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị để phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh cho quý tiếp theo;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao

✓ Hoạt động xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh:

- Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh các quý năm 2020.
- Thúc đẩy việc triển khai các chương trình xây dựng năng lực cạnh tranh dài hạn.
- Tổ chức đánh giá các đề án khả thi, dự án đầu tư của công ty.

✓ Đánh giá chung:

Năm 2020, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do Đại dịch COVID- 19 trên toàn thế giới và trong nước, kinh tế trong nước và thế giới suy thoái nghiêm trọng. Nhưng Tổng giám đốc và Ban điều hành công ty đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty, kết quả so với kế hoạch : Doanh thu đạt 100% , lợi nhuận tăng 30%, thu nhập bình quân người lao động tăng 13,8 %, chi trả cổ tức 30%/năm đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao những kết quả hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và định hướng chiến lược của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Phương hướng hoạt động của hội đồng quản trị năm 2021

- ✚ Xây dựng Thương hiệu Sơn Hải Phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm quốc tế, xây Công ty vững mạnh, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.
- ✚ Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- ✚ Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020.
- ✚ Đảm bảo giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm mục tiêu hoàn thành đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.



PHẦN VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao, và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và BĐH





1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu tính đến 31/12/2020
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	615.142	7,68%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc	330.537	4,13%
3	Bà Bùi Kim Ngọc	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	236.483	2,95%
4	Ông Vũ Trung Dũng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc	41.909	0,52%
5	Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên HĐQT	126.219	1,58%

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	05	100%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc	05	100%
3	Bà Bùi Kim Ngọc	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	05	100%
4	Ông Vũ Trung Dũng	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc	05	100%
5	Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên HĐQT	05	100%

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược kinh doanh ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã duy trì tốt mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của Công ty và Người lao động.

Các nghị quyết quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2020:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	17/02/2020	Nghị quyết về Quyết định tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng .
2	Số 02/2020/NQ-HĐQT	31/03/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua nội dung Gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đến trước 30/06/2020 do diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID - 19
3	Số 03/2020/NQ - HĐQT	27/05/2020	Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 19/06/2020.
4	Số 04/2020/NQ-HĐQT	07/07/2020	Thông qua thời gian chi trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền
5	Số 05/2020/NQ - HĐQT	19/10/2020	Thông qua phương án chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu tính đến 31/12/2020
1	Bà Lã Quỳnh Chi	Trưởng ban kiểm soát	10.838	0,14%
2	Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên Ban KS	19.543	0,24%
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên Ban KS	40.444	0,51%

b. Hoạt động của ban kiểm soát

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các buổi làm việc của Hội đồng quản trị về kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh do Ban điều hành và Phòng Tài chính kế toán chuẩn bị.



Số lượng các cuộc họp nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Trong năm qua các thành viên Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát đã có những đánh giá với các quyết định của Hội đồng quản trị như sau:

- Ban kiểm soát đồng ý với chính sách tài chính, đầu tư phát triển, điều hành của Ban điều hành.
- Các vấn đề, quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành không gây thiệt hại cho các cổ đông.

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp kiểm soát	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Lã Quỳnh Chi	Trưởng ban kiểm soát	04	100%
2	Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên Ban KS	04	100%
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên Ban KS	04	100%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

❖ Thù lao thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2020 (VND)
Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	457.000.000
Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	533.150.000
Ông Vũ Trung Dũng	Thành viên HĐQT	228.495.000
Bà Bùi Kim Ngọc	Thành viên HĐQT	228.495.000
Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên HĐQT	228.495.000

❖ Thù lao thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2020 (VND)
Bà Lã Quỳnh Chi	Trưởng BKS	152.330.000
Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên BKS	76.165.000
Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên BKS	76.165.000

❖ Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác

Họ và tên	Chức danh	Tiền lương năm (VND)
Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	5.000.000
Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên HĐQT	8.000.000
Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng giám đốc	1.978.498.740
Ông Vũ Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	1.070.968.771
Bà Bùi Kim Ngọc	Kế toán trưởng	1.081.541.199
Bà Lã Quỳnh Chi	Trưởng BKS	8.000.000
Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên BKS	654.219.385
Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên BKS	244.363.756

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Dũng	Nội bộ	310.537	3,88	330.537	4,13	Tăng sở hữu



c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có.

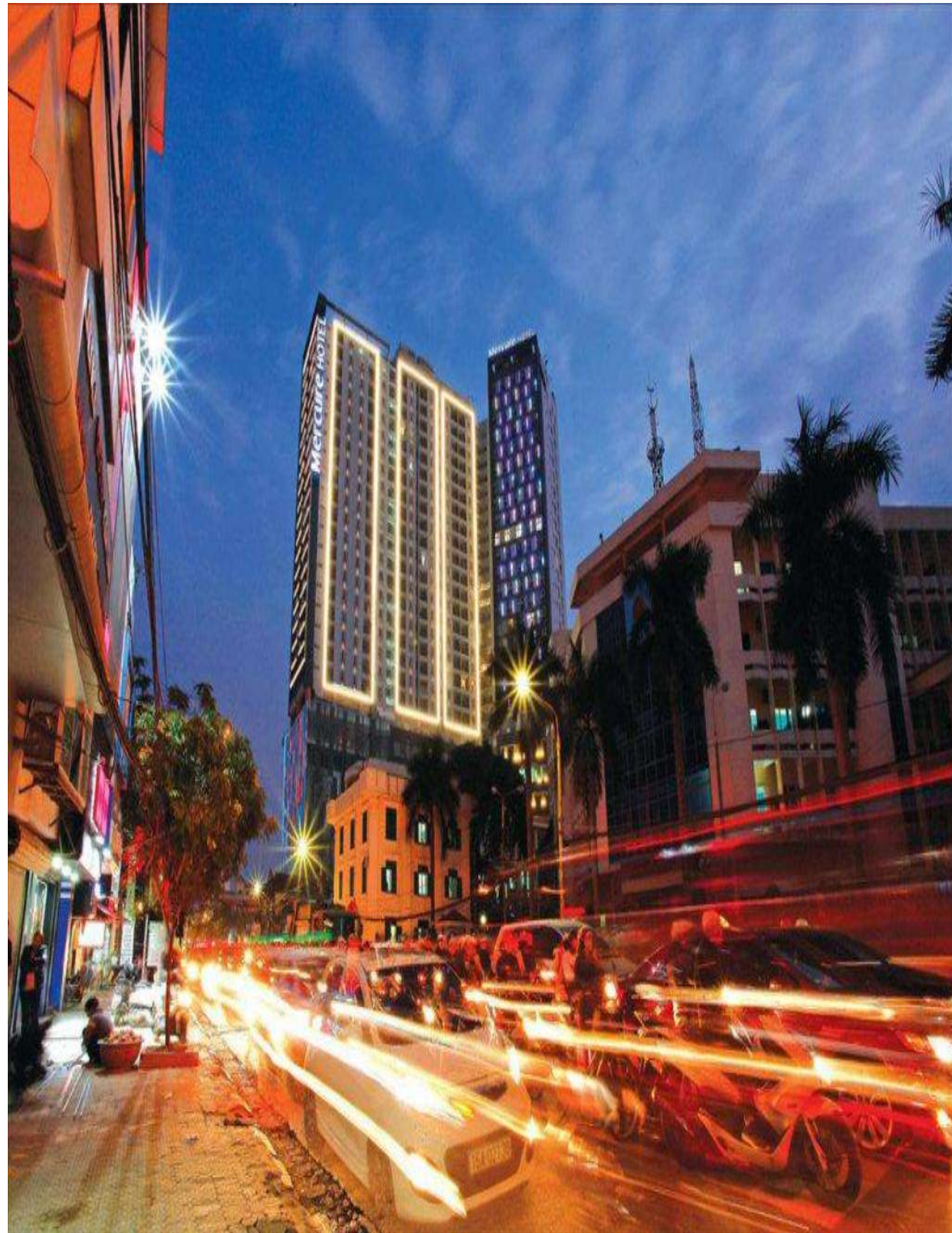
d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược kinh doanh ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết

định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã duy trì tốt mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của Công ty và Người lao động.



VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2020

1. Bảng cân đối kế toán
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
3. Bảng lưu chuyển tiền tệ
4. Thuyết minh báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Hải Phòng - Tháng 3 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng Cân đối kế toán hợp nhất	5 - 6
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	7
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	8
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	9 - 38

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Quyết định số 3419/QĐ-UB ngày 26/12/2003 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng về chuyển đổi Công ty Sơn Hải Phòng thành Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000681 (Mã số mới 02000575580) ngày 02/01/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp; trong quá trình hoạt động kinh doanh Công ty có thay đổi đăng ký các lần; đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 26/4/2018 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200057558 ngày 26/4/2018 là: 80.071.770.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tỷ không trăm bảy mươi một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG.**

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: **HAIPHONG PAINT JOINT STOCK COMPANY.**

Tên viết tắt: **HAIPHONGPAINT.**

Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn UpCOM với mã HPP.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 12 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch
	Ông Vũ Trung Dũng	Ủy viên
	Ông Nguyễn Văn Dũng	Ủy viên
	Bà Bùi Kim Ngọc	Ủy viên
BAN KIỂM SOÁT	Ông Nguyễn Mộng Lân	Ủy viên
	Bà Lê Quỳnh Chi	Trưởng Ban
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	Bà Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên
	Bà Hoàng Thị Thu	Thành viên
	Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng Giám đốc
	Ông Vũ Trung Dũng	Phó Tổng Giám đốc

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Theo nhận định của Ban Tổng Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIỆT NAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu có các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất để Báo cáo tài chính hợp nhất không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Văn Dũng
 Tổng Giám đốc
 Hải Phòng, ngày 29 tháng 3 năm 2021

5.25 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp (VND)	105.295.881.074	87.141.480.977
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	5.108.269.648	4.916.121.225
Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
Các khoản điều chỉnh giảm (*)	-	12.198.781.541
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông công ty Mẹ sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	100.187.611.426	70.026.578.211
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	7.960.436	7.960.436
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	12.585,69	8.796,83

(*) Các khoản điều chỉnh giảm năm 2018 là khoản phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty mẹ số 16/NQ-ĐHCD ngày 24/4/2019 của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng Số 2 về việc phân phối lợi nhuận.

5.26 Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	461.384.988.035	563.252.778.115
Chi phí nhân công	55.589.391.743	71.513.164.305
Chi phí khấu hao tài sản cố định	18.249.283.568	14.039.312.524
Chi phí dự phòng	1.224.516.813	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	61.462.508.438	79.719.961.155
Chi phí khác bằng tiền	25.730.512.474	36.124.106.140
Tổng	623.641.201.071	764.649.322.239

6. THÔNG TIN KHÁC

6.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan
 Trong năm, Công ty có các giao dịch sau với các bên liên quan:

Thu nhập của Ban Giám đốc, Thủ lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát	Lương và thù lao	7.030.886.851	4.364.921.037
Tổng		7.030.886.851	4.364.921.037

6.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan (Tiếp theo)

Trong đó:

Thủ lao thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức danh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Nguyễn Văn Viên	Chủ tịch HĐQT	457.000.000	-
Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	533.150.000	-
Vũ Trung Dũng	Thành viên HĐQT	228.495.000	-
Bùi Kim Ngọc	Thành viên HĐQT	228.495.000	-
Nguyễn Mạnh Liên	Thành viên HĐQT	228.495.000	-

Thủ lao thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức danh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Lê Quỳnh Chi	Trưởng BKS	152.330.000	-
Hoàng Thị Thu	Thành viên BKS	76.165.000	-
Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên BKS	76.165.000	-

Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Họ và tên	Chức danh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Nguyễn Văn Viên	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	10.500.000
Nguyễn Mạnh Liên	Thành viên HĐQT	8.000.000	8.000.000
Nguyễn Văn Dũng	Tổng Giám đốc	11.978.498.740	11.692.240.882
Vũ Trung Dũng	Phó Tổng Giám đốc	1.070.968.771	943.609.627
Bùi Kim Ngọc	Kế toán trưởng	1.081.541.199	929.742.736
Lê Quỳnh Chi	Trưởng BKS	8.000.000	8.000.000
Hoàng Thị Thu	Thành viên BKS	654.219.385	553.918.024
Nguyễn Thị Thanh Trâm	Thành viên BKS	244.363.756	218.909.768

Giao dịch với các bên liên quan

Các bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Bán hàng hóa và dịch vụ			
Công ty Cổ phần Sơn Dầu khí Việt Nam	Bán hàng hóa	2.722.491.395	12.673.728.030
Công ty TNHH Vico	Bán hàng hóa	10.864.158.000	-
Công ty TNHH Sơn Samhwa Hải Phòng	Bán hàng	52.409.004.259	71.872.757.747
	Thuê văn phòng	84.000.000	84.000.000

6.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan (Tiếp theo)

Các bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
Mua hàng hóa và dịch vụ			
Công ty Cổ phần SIVICO	Mua hàng	58.400.000	-
Công ty TNHH Sơn Samhwa Hải Phòng	Mua hàng	465.914.893	-
Chi trả Công ty con, liên doanh			
Công ty Cổ phần SIVICO	Cổ tức	486.000.000	486.000.000
Công ty TNHH Vico	Cổ tức	2.092.863.800	-
	Lãi đầu tư	336.604.528	-
Công ty Cổ phần Sơn Dầu khí Việt Nam	Cổ tức	674.220.000	1.123.700.000
Công ty Cổ phần Bao Bì VLC	Cổ tức	640.000.000	640.000.000
Công ty CP Bất động sản Sơn và Hóa chất Á Châu	Lãi đầu tư	5.641.637.257	2.930.597.259
	Gốc đầu tư	67.900.000.000	25.350.000.000

Số dư với các bên liên quan

	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
Các khoản phải trả		
Công ty Cổ phần SIVICO	-	353.320.000
Công ty Cổ phần Sơn Dầu khí Việt Nam	1.011.294.129	5.429.595.086
Các khoản phải thu		
Công ty Cổ phần Sơn Dầu khí Việt Nam	-	979.086.169
	Tiền cổ tức	674.220.000
	Tiền đầu tư tài chính	93.250.000.000
	Lãi đầu tư tài chính	5.582.418.912
	Tiền thuê	1.330.166.592
Công ty TNHH VICO	2.092.863.800	1.330.166.592
Công ty Cổ phần SIVICO	-	486.000.000
Công ty Cổ phần Bao Bì VLC	1.540.000	1.540.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn VLC	1.334.601.644	640.000.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn VLC	3.900.000.000	3.900.000.000
Công ty TNHH Sơn Samhwa Hải Phòng	9.594.645.001	7.819.499.798

6.2 Thông tin so sánh
 Thông tin so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế INPACT.

Hải Phòng, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Người lập: Đoàn Thị Dung
 Kế toán trưởng: Bùi Kim Ngọc
 Tổng Giám đốc: Nguyễn Văn Dũng

